

Bản án số: 26/2025/HS-ST
Ngày 26 tháng 11 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Tạ Hồng Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Hoa, bà Nguyễn Thị Minh Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Huyền Phương - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3
- Phú Thọ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Phú Thọ tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Khắc Bằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm là Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Phú Thọ và địa điểm thành phần thuộc Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai, hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 22/2025/TLST-HS, ngày 04 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo;

Họ và tên: **Nguyễn Việt Đ** - Sinh ngày 15 tháng 4 năm 1980

Tên gọi khác: Không.

Căn cước công dân số: 025080012076. Cấp ngày 05/8/2022. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C.

Nơi sinh: xã H, tỉnh Phú Thọ

Nơi cư trú: Khu E, xã H, tỉnh Phú Thọ

Nghề nghiệp: Lao động tự do . Trình độ học vấn: Lớp 9/12

Dân tộc; Kinh. Giới tính; N. Tôn giáo; Công giáo. Quốc tịch; Việt Nam

Con ông Nguyễn Việt Đ1 và bà Đỗ Thị H.

Có vợ là Đỗ Thị M. Có 02 con; lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2009

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/8/2025 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh P. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Thực hiện kế hoạch số 226/KH-CAX-PCTP ngày 15/8/2025 của Công an xã T, tỉnh Phú Thọ về việc kiểm tra, rà soát các đối tượng thuộc diện quản lý về cai nghiện ma túy và sau cai nghiện, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trên địa

bàn xã. Hồi 07 giờ 30 phút ngày 15/8/2025, Công an xã T tiến hành kiểm tra đối với Nguyễn Việt Đ; trú tại khu E N, xã H, tỉnh Phú Thọ là người nghiện chất ma túy đang điều trị uống thuốc Methadone tại Trạm y tế thị trấn T, xã T có biểu hiện sử dụng ma túy. Bằng phương pháp Tes nhanh mẫu nước tiểu; kết quả Đ dương tính với chất ma túy có ký hiệu OPI, Đ thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy Heroin vào chiều tối ngày 12/8/2025 tại khu vực nghĩa trang K thuộc phường P, tỉnh Phú Thọ. Công an xã T đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Đ để giám định và xác định hiện trường nơi Đ sử dụng trái phép chất ma túy. Xác minh tại Công an xã H, tỉnh Phú Thọ thu giữ được hồ sơ cai nghiện ma túy tự nguyện của Đ. Ngày 03/5/2024, Nguyễn Việt Đ đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, cùng ngày UBND xã N, huyện T (nay là xã H), tỉnh Phú Thọ có Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Xác minh tại Bệnh viện Đ2 và Trạm y tế thị trấn T, xã T thu giữ được Bản tóm tắt bệnh án và Phiếu điều trị Methadone của Nguyễn Việt Đ. Thời gian điều trị từ ngày 03/5/2024, kết thúc điều trị ngày 15/8/2025.

Ngày 15/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P ra Quyết định số 6304/QĐ-CSMT(Đ4), trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P giám định chất ma túy trong mẫu nước tiểu thu giữ của Nguyễn Việt Đ.

Tại Kết luận giám định số 1339/KL-KTHS, ngày 17/8/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh P kết luận: *“Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu nước tiểu Nguyễn Việt Đ, sinh năm 1980, hộ khẩu thường trú: Khu E, xã H, tỉnh Phú Thọ gửi giám định. Morphine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIA.STT 55, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”*.

Tại Công văn số 741/CV-KTHS ngày 18/8/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh P giải thích: *“Chất ma túy H1 là một loại ma túy bán tổng hợp. Sau khi được đưa vào cơ thể người tồn tại trong thời gian rất ngắn (thời gian bán hủy 2 – 3 phút), sau đó được chuyển hóa thành chất trung gian là 6-MAN (6-monoacetylmorphine) sau đó lại bị khử acetyl thành morphine (M được đào thải ra khỏi cơ thể qua nước tiểu mà không có sự biến đổi...”*

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Việt Đ khai nhận: Bản thân Đ nghiện chất ma túy Heroine từ năm 2021 đến năm 2024, Đ đã đăng ký cai nghiện, khám và cai nghiện bằng phương pháp điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế uống Methadone tại Bệnh viện Đ2, sau đó chuyển về uống thuốc tại Trạm y tế thị trấn T, xã T, tỉnh Phú Thọ. Chiều tối ngày 12/8/2025, Đ đi đến khu vực cổng chợ phường H, thị xã P (nay là phường P), tỉnh Phú Thọ tìm mua được của một nam thanh niên lạ mặt 01 gói ma túy Heroin giá 200.000.đ. Sau khi mua được ma túy Đ đem về cổng nghĩa trang K, thuộc địa bàn phường P sử dụng bằng hình thức tiêm chích ma túy vào cơ thể.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P phối hợp với Công an phường P, tỉnh Phú Thọ tiến hành xác minh, truy tìm người dân ông đã bán trái phép chất ma túy cho Đ nhưng không xác định được.

Bản Cáo trạng số 02/CT-VKSKV3 ngày 03/11/2025, Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Việt Đ về tội *“Sử dụng trái phép chất ma túy”*

quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị với Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Phạt Nguyễn Việt Đ từ 27 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 19/8/2025.

Sau khi nghe Kiểm sát viên trình bày luận tội, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không oan. Bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử cho mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Việt Đ thừa nhận đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Heroine vào ngày 12/8/2025 đúng như nội dung mà Cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận của bị cáo, thì hành vi của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác gồm: Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng của Chủ tịch UBND xã N (nay là xã H), tỉnh Phú Thọ; Phiếu theo dõi điều trị cai nghiện bằng thuốc Methadone; Bệnh án điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế của Cơ sở điều trị Methadone - Bệnh viện Đ2; Kết quả xác minh của Cơ quan điều tra tại Bệnh viện Đ2; Kết luận giám định của Phòng K1 Công an tỉnh P cùng với lời khai của người làm chứng và những người thân trong gia đình bị cáo...Các tài liệu, chứng cứ đều hoàn toàn phù hợp với nhau; phù hợp với thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với các tình tiết sự kiện khác của vụ án và đều được thu thập, kiểm tra đánh giá đầy đủ, toàn diện khách quan đúng quy định của pháp luật.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Bị cáo Nguyễn Việt Đ đã sử dụng và nghiện chất ma túy Heroine từ năm 2021. Ngày 03/5/2024, bị cáo đăng kí cai nghiện tự nguyện và được UBND xã N (nay là xã H) quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và bắt đầu cai nghiện ma túy bằng thuốc thay thế Methadone từ ngày 03/5/2024. Trong quá trình cai nghiện ma túy tự nguyện, mặc dù đã được phổ biến, phân tích giải thích về tác hại của ma túy, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng chống ma túy và hậu quả nếu tái nghiện ma túy; được chính quyền địa phương, gia đình, cán bộ y tế quan tâm, động viên hỗ trợ, tạo điều kiện để bị cáo cai nghiện, được cấp phát thuốc điều trị cai nghiện đầy đủ nhưng bị cáo lại không thực sự quyết tâm cai nghiện, không làm chủ được ham muốn của bản thân nên ngày 12/8/2025 đã tái sử dụng lại ma túy Heroine. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời gian cai nghiện và điều trị nghiện chất ma túy bằng thuốc thay thế đã vi phạm Luật Phòng chống ma túy, vi phạm pháp luật hình sự do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm a khoản 1

Điều 256a của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025) là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 256a Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định:

“1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a) Đang trong thời gian cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng chống ma túy”...

[2]. Mặc dù bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về phòng chống ma túy. Bị cáo có đầy đủ năng lực và nhận thức về tác hại nguy hiểm của ma túy đối với con người và xã hội, ma túy cũng là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác, việc sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ gây tổn hại sức khỏe của chính bị cáo mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây ra những hệ lụy và hậu quả xấu cho xã hội, do vậy mọi hành vi sử dụng trái phép các chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng vì không quyết tâm từ bỏ ma túy, không làm chủ được bản thân nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội vì vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đủ để giáo dục cải tạo các bị cáo.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Nhân thân bị cáo chưa từng có tiền án, tiền sự; đây là lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thực sự thành khẩn, hối hận về hành vi phạm tội của mình; có bố đẻ là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào, nhưng Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách li bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo lấy đó làm bài học cho bản thân, cũng giúp cho bị cáo có thời gian từ bỏ ma túy, sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về với xã hội sẽ là công dân luôn có ý thức chấp hành pháp luật.

[4]. Về việc bị cáo Đ khai mua ma túy của nam thanh niên tại phường H, thị xã P (nay là phường P), tỉnh Phú Thọ để sử dụng nhưng không biết họ tên, địa chỉ. Quá trình điều tra không xác định được người thanh niên đã bán ma túy cho Đ vì vậy không có căn cứ để xử lý.

[5]. Vật chứng của vụ án không có nên không giải quyết.

[6]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Việt Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã trình bày luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Căn cứ vào diễn biến và kết quả tranh tụng tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận: Trong quá trình điều tra, truy tố; các quyết định và hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; của Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra đều hợp pháp, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với diễn biến tại phiên tòa và có đủ căn cứ để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Xử phạt bị cáo **Nguyễn Việt Đ 30** (ba mươi) tháng tù về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 19/8/2025.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Bị cáo Nguyễn Việt Đ phải nộp 200.000.đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND Khu vực 3 - Phú Thọ;
- Phòng Cảnh sát THAHS Công an tỉnh;
- Văn phòng CQCSĐT (PC01);
- Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh;
- Phòng THADS Khu vực 3 - Phú Thọ;
- UBND xã H, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Hồng Tuấn